



BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 2 tháng 5 năm 2026



Kinh tế Mỹ phục hồi sản xuất bất chấp áp lực lạm phát, thương mại

Kinh tế tài chính thế giới bị chi phối mạnh mẽ bởi các nhân tố địa chính trị phức tạp

Thông tư 08/2026/TT-NHNN kịp thời khơi thông dòng vốn, ổn định thị trường tiền tệ

WB: Việt Nam tiếp tục duy trì vị thế vững vàng, dẫn đầu ASEAN

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ

Tuần 2 tháng 5 (11-15/05/2026)

CÁC THÔNG TIN CHÍNH

Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam

- WB: Việt Nam tiếp tục duy trì vị thế vững vàng, dẫn đầu ASEAN;
- Thông tư 08/2026/TT-NHNN kịp thời khơi thông dòng vốn, ổn định thị trường tiền tệ;
- Thị trường tiền gửi tuần qua có dấu hiệu đảo chiều lãi suất;
- Dự nợ tín dụng toàn nền kinh tế đã vượt 19,4 triệu tỷ đồng;
- Kết quả kinh doanh quý I/2026: Tín dụng và lợi nhuận duy trì đà tăng trưởng tích cực nhưng rủi ro thanh khoản và áp lực chi phí vốn gia tăng;
- Lãi suất VND LNH tăng nhẹ ở kỳ hạn qua đêm;
- NHNN hút ròng 6.872,84 tỷ đồng khỏi thị trường qua kênh OMO;
- Tỷ giá trên thị trường tự do có xu hướng tăng.

Kinh tế - tài chính thế giới

- Kinh tế tài chính thế giới bị chi phối mạnh mẽ bởi các nhân tố địa chính trị phức tạp;
- Kinh tế Mỹ phục hồi sản xuất bất chấp áp lực lạm phát, thương mại;
- Kinh tế khu vực EURO tăng trưởng chậm lại, rủi ro đình lạm hiện hữu;
- Triển vọng kinh tế Nhật Bản sáng dần, tín dụng tăng mạnh cùng dự trữ ngoại hối phục hồi;
- Thương mại Trung Quốc thu hẹp, tín dụng giảm;
- Fed chính thức có tân Chủ tịch và định hướng chính sách mới;
- BOJ nâng dự báo lạm phát, sẵn sàng tăng lãi suất.
- Giá vàng thế giới tuần qua giảm hơn 3,5%, giá dầu thế giới đang tăng mạnh.

Thông tin hội viên

- Hội nghị thường niên VNBA, nhiệm kỳ VII: Tổng kết 2025, định hướng trọng tâm 2026;
- VNBA tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ VIII (2026-2031), kiện toàn nhân sự cấp cao;
- Ông Trần Minh Bình được bầu giữ chức Chủ tịch VNBA nhiệm kỳ VIII;
- Nguyên Phó Thống đốc thường trực Đào Minh Tú giữ chức Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký VNBA, nhiệm kỳ VIII;
- Agribank đẩy mạnh tài chính xanh, an sinh xã hội và tái cấu trúc mạng lưới;
- Vietcombank đẩy mạnh tăng vốn, chuyển đổi số và mở rộng hệ sinh thái tài chính;
- BIDV đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng uy tín quốc tế và duy trì tăng trưởng lợi nhuận...

A. THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

I. Kinh tế thế giới

Bức tranh kinh tế tài chính thế giới tuần qua bị chi phối mạnh mẽ bởi các nhân tố địa chính trị phức tạp — đặc biệt là cuộc chiến Mỹ - Iran kéo dài và tình trạng phong tỏa eo biển Hormuz gây ra cú sốc cung ứng năng lượng. Điểm nhấn quốc tế đổ dồn vào Hội nghị Thượng đỉnh Mỹ - Trung tại Bắc Kinh và sự thay đổi nhân sự tối cao tại Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). Áp lực lạm phát chi phí đẩy quay trở lại thử thách sự kiên nhẫn của các ngân hàng trung ương, tạo ra các làn sóng biến động mạnh trên các thị trường tài chính.

Thượng đỉnh Mỹ - Trung

Sự kiện kinh tế - chính trị nổi bật nhất tuần là chuyến thăm cấp nhà nước kéo dài hai ngày (kết thúc ngày 15/05) của Tổng thống Mỹ Donald Trump tới Bắc Kinh.

Kết quả đạt được:

-Hai bên duy trì đối thoại tích cực và thành lập hai kênh điều phối quan trọng là Hội đồng Thương mại và Hội đồng Đầu tư nhằm kiểm soát rủi ro xung đột leo thang.

-Trung Quốc phát đi tín hiệu mang tính thực tế (pragmatic) khi đề xuất mua thêm dầu thô từ Mỹ nhằm giảm sự phụ thuộc vào Trung Đông, đồng thời kêu gọi Mỹ đảm bảo eo biển Hormuz phải được tự do lưu thông, không có quân đội kiểm soát hay thu phí.

-Hai bên đồng thuận lập trường Iran không được sở hữu vũ khí hạt nhân.

Hạn chế:

-Hội nghị kết thúc mà không có bất kỳ đột phá lớn nào.

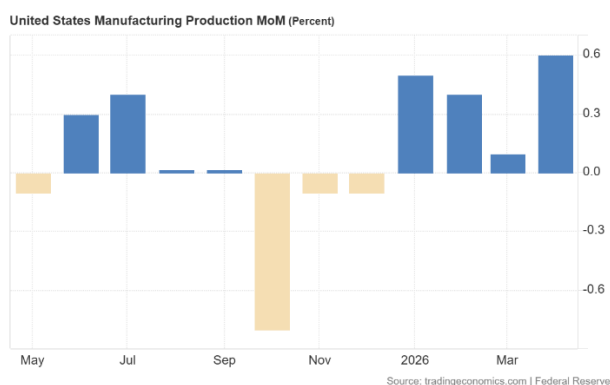
-Không có cam kết nào được đưa ra liên quan đến việc gỡ bỏ thuế quan, các hạn chế chip AI hay nguồn cung đất hiếm.

-Thỏa thuận để Trung Quốc mua 200 máy bay Boeing cũng thấp hơn kỳ vọng của thị trường.

Nguồn: CNBC/Bloomberg

Kinh tế Mỹ: Phục hồi sản xuất bất chấp áp lực lạm phát, thương mại

Sản lượng sản xuất tăng mạnh nhất 14 tháng



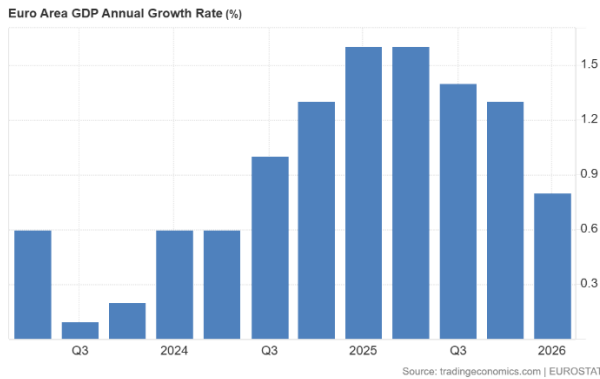
Sản xuất & Công nghiệp tăng mạnh: Sản lượng sản xuất, chế tạo (Manufacturing Output) tháng 4/2026 tăng 0,6% (mức tăng mạnh nhất trong 14 tháng) nhờ sản lượng xe có động cơ và linh kiện tăng vọt 3,7%. Chỉ số PMI sản xuất S&P Global đạt 54,0 — mức cao nhất gần 4 năm do các doanh nghiệp tăng cường tích trữ hàng tồn kho để phòng ngừa đứt gãy chuỗi cung ứng. Tổng sản lượng công nghiệp tăng 0,7% (vượt xa dự báo 0,3%).

Lạm phát và áp lực thương mại gia tăng: Do giá năng lượng leo thang từ chiến tranh Iran, giá nhập khẩu trong tháng 4 tăng mạnh 1,9% (mức tăng tháng lớn nhất kể từ tháng 3/2022). Giá xuất khẩu cũng tăng 3,3%. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 tăng 0,6% so với tháng trước. Doanh số bán lẻ tăng 0,5%, tuy nhiên phần lớn phản ánh giá xăng dầu tăng cao (doanh số tại các trạm xăng tăng 2,8%).

Tâm lý người tiêu dùng giảm: Gánh nặng chi phí sinh hoạt khiến Chỉ số Niềm tin Người tiêu dùng của Đại học Michigan đầu tháng 5 lao dốc xuống mức thấp kỷ lục 48,2. Đồng thời, nợ vay hộ gia đình tại Mỹ đạt kỷ lục mới 18,8 nghìn tỷ USD trong quý 1/2026.

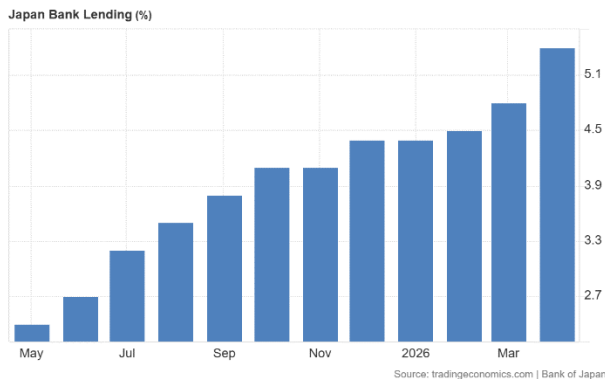
Kinh tế khu vực EURO: Tăng trưởng kinh tế chậm lại, rủi ro đình lạm hiện hữu

Tăng trưởng kinh tế chậm lại



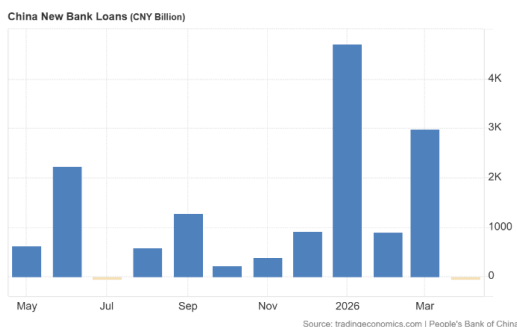
Kinh tế Nhật Bản: Triển vọng kinh tế sáng dần, tín dụng tăng mạnh cùng dự trữ ngoại hối phục hồi

Tín dụng tăng nhanh



Kinh tế Trung Quốc: Thương mại thu hẹp, tín dụng giảm

Doanh số cho vay mới bằng nội tệ giảm



Tổng sản phẩm quốc nội (GDP): tăng trưởng 0,8% so với cùng kỳ năm trước trong quý I/2026, tốc độ tăng trưởng chậm nhất kể từ quý II/2024, so với mức 1,2% của kỳ trước và phù hợp với ước tính trước đó. Tình trạng thiếu hụt năng lượng ở Trung Đông sau khi chiến tranh bùng nổ trong khu vực, dẫn đến giá các mặt hàng năng lượng chính tăng vọt kể từ đầu tháng 3. Trong số các nền kinh tế có số liệu, tăng trưởng GDP chậm lại ở Đức (0,3% so với 0,4% của kỳ trước), Pháp (1,1% so với 1,3%), Ý (0,7% so với 0,9%)...

Việc làm ổn định: Số người có việc làm tại Eurozone trong quý I/2026 tăng nhẹ 0,1% lên 176,412 triệu người. Đây là quý tăng trưởng việc làm thứ 20 liên tiếp của khối, hỗ trợ phần nào cho nền kinh tế trong cơn bão năng lượng.

Tuy nhiên, rủi ro lạm phát chi phí đẩy từ giá dầu nhập khẩu đang đe dọa trực tiếp đến tỷ suất lợi nhuận của khối doanh nghiệp tư nhân.

Chỉ số dẫn dắt kinh tế đạt đỉnh: Chỉ số kinh tế dẫn dắt (Leading Economic Index) tháng 3 tăng lên 114,5 — mức cao nhất kể từ tháng 4/2022, báo hiệu triển vọng cải thiện trong ngắn hạn nhờ thị trường việc làm vững chắc.

Cho vay ngân hàng tăng 5,4% y/y trong tháng 4/2026, vượt xa kỳ vọng của thị trường là tăng 4,6% và tăng tốc so với mức tăng 4,8% của tháng trước, đánh dấu tốc độ tăng trưởng nhanh nhất kể từ tháng 3/2021. Tổng dư nợ cho vay của các ngân hàng lớn, ngân hàng khu vực và ngân hàng hợp tác xã địa phương đạt 671 nghìn tỷ yên.

Dự trữ ngoại hối phục hồi khi tăng thêm 8,25 tỷ USD trong tháng 4 lên 1,38 nghìn tỷ USD, củng cố thêm dư địa cho các hành động can thiệp thị trường tiền tệ.

Lạm phát nhích tăng: Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng tốc lên 1,2% trong tháng 4 (vượt dự báo 0,8%), cho thấy nhu cầu nội địa có dấu hiệu cải thiện nhẹ.

Thương mại thu hẹp: Thặng dư thương mại tháng 4 co hẹp xuống 84,82 tỷ USD (so với 95,85 tỷ USD cùng kỳ năm trước). Các doanh nghiệp xuất khẩu nước này bắt đầu bày tỏ lo ngại sâu sắc về chi phí vận tải đường biển do chiến tranh Trung Đông hơn là các hàng rào thuế quan từ phía Mỹ.

Tín dụng sụt giảm bất ngờ: Hệ thống ngân hàng ghi nhận các khoản vay mới bằng đồng Nhân dân tệ giảm ròn 10 tỷ CNY trong tháng 4 (trái ngược với dự báo tăng 300 tỷ CNY). Tổng phương tiện tài chính (Aggregate Financing) cũng sụt giảm mạnh xuống mức ròn 620 tỷ CNY.

Nguồn: BLS/EUROSTAT/NBS/Tradingeconomics

II. Thị trường tài chính

Động thái chính sách tiền tệ các nền kinh tế lớn

Fed: Chính thức Phê chuẩn Tân Chủ tịch Fed và định hướng chính sách

Ngày 13/05, Thượng viện Mỹ chính thức phê chuẩn ông Kevin Warsh làm Chủ tịch mới của Cục Dự trữ Liên bang (Fed) với tỷ lệ sát sao 54 phiếu thuận và 45 phiếu chống.

Định hướng hành động: Thị trường nhận định sự phê chuẩn này phản ánh sự chia rẽ sâu sắc giữa hai đảng.

Cuộc họp chính sách tháng 6 tới sẽ là "phép thử lửa" đầu tiên đối với ông Kevin Warsh khi phải chèo lái con thuyền chính sách tiền tệ giữa một bên là áp lực chính trị cắt giảm lãi suất từ Nhà Trắng và một bên là dữ liệu lạm phát thực tế đang nóng lên do chiến tranh.

Thị trường nhận định Fed buộc phải giữ nguyên lãi suất không đổi trong suốt năm 2026.

BOJ: Nâng dự báo lạm phát, sẵn sàng tăng lãi suất

Biên bản cuộc họp chính sách cuối tháng 4 (công bố tuần này) của Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BoJ) cho thấy một thái độ cứng rắn bất ngờ.

Mặc dù giữ nguyên lãi suất ở mức 0,75%, BoJ đã chính thức nâng dự báo lạm phát do tác động của giá dầu chi phối bởi chiến tranh Iran.

Các thành viên Hội đồng Thống đốc tuyên bố "không cần hành động hấp tấp" nhưng khẳng định hoàn toàn có khả năng tăng lãi suất ngay trong cuộc họp tiếp theo, thậm chí sẵn sàng tăng tốc thắt chặt "không do dự" nếu lạm phát vượt tầm kiểm soát.

Nguồn: FEDBOJ

Diễn biến thị trường tài chính nổi bật

Tuần qua chứng kiến một làn sóng bán tháo trên diện rộng vào phiên giao dịch thứ Sáu (15/05) khi giới đầu tư tỏ ra thất vọng trước kết quả của Hội nghị Thượng đỉnh Mỹ - Trung và lo sợ lãi suất duy trì cao hơn trong thời gian dài.

Thị trường Cổ phiếu

Index	2026 Peak	YTD
Nikkei 225	24.82%	23.99%
S&P 500	8.29%	8.29%
TSX	8.92%	7.65%
Shanghai	6.45%	6.45%
FTSE 100	9.86%	3.40%
Hang Seng	9.12%	3.03%
CAC 40	5.78%	-1.14%
DAXK	3.80%	-2.62%
BSE SENSEX	0.64%	-10.80%

As of May 11, 2026

Mỹ: Sau các chuỗi ngày duy trì ở mức cao, các chỉ số chứng khoán Mỹ lao dốc mạnh trong ngày thứ Sáu (15/5/2026). Chỉ số S&P 500 giảm 1,2%, Nasdaq Composite mất 1,5% và Dow Jones giảm 1,1% khi nhà đầu tư thực hiện chốt lời ở ạt ở nhóm cổ phiếu công nghệ.

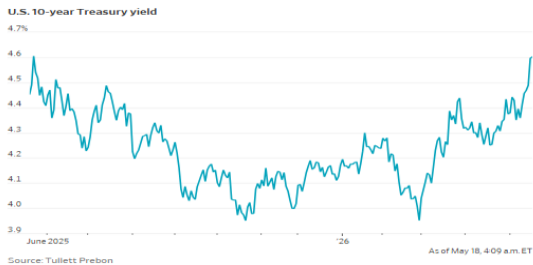
Châu Á: Tại Nhật Bản, chỉ số Nikkei 225 giảm mạnh 1,99% đóng cửa ở mức 61.409 điểm; chỉ số Topix giảm 0,39%. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai Composite sụt 1,02% xuống 4.135 điểm; Shenzhen Component giảm 1,17% xuống 15.561 điểm do thị trường đánh giá Thượng đỉnh Trump - Tập thiếu các chi tiết cam kết kinh tế cụ thể.

Thị trường Trái phiếu:

Lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm tăng mạnh

Nỗi lo ngại lạm phát kéo dài buộc các nhà đầu tư bán tháo trái phiếu chính phủ toàn cầu.

Lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm tăng mạnh 10 điểm cơ bản lên mức 4,6% vào ngày thứ Sáu (15/5/2026) — thiết lập mức cao nhất trong vòng 1 năm qua.



Thị trường Ngoại hối:

Đồng Yên tiếp tục suy yếu



Tại Trung Quốc, lợi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 10 năm cũng phản ứng nhích tăng lên trên mức 1,75%.

Chỉ số USD Index duy trì sức mạnh và ghi nhận tuần tăng trưởng đầu tiên sau 3 tuần nhờ dòng vốn tìm kiếm tài sản trú ẩn an toàn.

Đồng Yên Nhật (JPY) tiếp tục suy yếu, giảm hơn 1% trong tuần về mức 158,5 JPY/USD. Đà trượt giá của đồng Yên bị đẩy mạnh do chênh lệch lãi suất lớn với Mỹ và vị thế là quốc gia phụ thuộc hoàn toàn vào năng lượng nhập khẩu từ Trung Đông của Nhật Bản.

Đồng Euro (EUR) giao dịch ổn định quanh mức 1,1716 USD.

Nguồn: Bloomberg/CNBC

III. Thị trường hàng hóa quốc tế

Giá vàng thế giới tuần qua giảm hơn 3,5%

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (15/05/2026), giá vàng giảm xuống mức thấp nhất trong hơn một tuần khi lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ và đồng USD đồng loạt tăng, trong khi lo ngại lạm phát leo thang do xung đột Trung Đông tiếp tục củng cố kỳ vọng lãi suất sẽ duy trì ở mức cao.

Diễn biến giá vàng tuần qua



Giá vàng giao ngay giảm 2% xuống còn 4.556,46 USD/oz, mức thấp nhất kể từ ngày 05/05/2026.

Tính chung cả tuần, giá vàng đã giảm hơn 3,5%.

Hợp đồng vàng tương lai Mỹ giao tháng 6 giảm 2,7% xuống 4.561,50 USD/oz.

Giá dầu thế giới đang tăng mạnh

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (15/05/2026), hợp đồng dầu Brent quốc tế giao tháng 7 tăng hơn 3%, đóng cửa ở mức 109,26 USD/thùng. Trong khi đó, dầu WTI của Mỹ giao tháng 6 tăng hơn 4% lên 105,42 USD/thùng.

Giá dầu tăng mạnh trong ngày 15/05/2026 sau khi Tổng thống Donald Trump phát tín hiệu sẽ chuyển trọng tâm trở lại tình trạng bế tắc với Iran sau khi rời hội nghị thượng đỉnh với Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tại Bắc Kinh.

Giá dầu thô WTI kỳ hạn ghi nhận mức tăng gần 11% trong tuần do eo biển Hormuz vẫn đóng cửa, khiến mối lo ngại về nguồn cung toàn cầu tiếp tục gia tăng. Các nỗ lực chấm dứt xung đột vẫn bế tắc, với những gián đoạn tiếp tục ảnh hưởng đến thị trường năng lượng và làm dấy lên lo ngại về lạm phát.

Tổng thống Donald Trump đã đưa ra những thông điệp trái chiều về tình hình, ban đầu nói rằng Mỹ không cần mở cửa eo biển, sau đó lại tuyên bố cùng với Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình rằng “chúng tôi muốn eo biển được mở cửa”. Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) cảnh báo trong tuần này rằng thị trường dầu mỏ có thể vẫn thiếu hụt nghiêm trọng cho đến tháng 10 ngay cả khi giao tranh kết thúc vào tháng tới.

Giá vàng giảm xuống còn 4.530 USD/ounce vào thứ Sáu và đang trên đà giảm khoảng 4% trong tuần, chịu áp lực từ lạm phát gia tăng ở Mỹ, làm dấy lên lo ngại rằng Fed có thể cần phải duy trì lãi suất ở mức cao hoặc thậm chí tăng lãi suất. Dữ liệu được công bố đầu tuần này cho thấy lạm phát bán buôn của Mỹ tăng mạnh nhất kể từ năm 2022 trong tháng 4/2026, trong khi giá tiêu dùng ghi nhận mức tăng lớn nhất kể từ năm 2023. Áp lực lạm phát chủ yếu do cuộc xung đột kéo dài ở Trung Đông và việc eo biển Hormuz gần như bị đóng cửa, gây gián đoạn nghiêm trọng cho vận chuyển năng lượng toàn cầu. Thị trường hiện đã hoàn toàn loại trừ khả năng Fed cắt giảm lãi suất trong năm nay, với một số nhà giao dịch ngày càng dự đoán khả năng tăng lãi suất vào tháng 12/2026. Trong khi đó, Tổng thống Trump đã gặp Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình, thảo luận về các nỗ lực giữ cho eo biển Hormuz mở cửa để bảo vệ thương mại năng lượng.

Diễn biến giá dầu tuần qua



Lượng dự trữ dầu tiếp tục giảm, trong khi lưu lượng tàu chở dầu qua Hormuz vẫn cực kỳ hạn chế, chỉ có một số ít tàu có thể rời khỏi Vịnh Ba Tư kể từ khi xung đột bắt đầu.

Nguồn: OPEC/KITCO/Bloomberg

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 2 tháng 5 (11-15/05/2026)

Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	3.50%-3.75%	3.75%-4.00%	10/12/2025	30/07/2026
ECB	EURO Zone	2.00%	2.25%	05/06/2025	11/06/2026
BOJ	Nhật Bản	0.75%	0.50%	19/12/2025	16/06/2026
PBoC	Tr/Quốc	3.00%	3.10%	20/05/2025	Không T/báo
RBA	Úc	4.35%	4.10%	07/05/2026	16/06/2026
BoE	Anh	3.75%	4.00%	18/12/2025	18/06/2026
BOK	Hàn Quốc	2.50%	2.75%	29/05/2025	28/05/2026

Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
United States	4.5960	0.24%	0.28%	0.42%	0.11%
United Kingdom	5.1790	0.27%	0.34%	0.70%	0.53%
Japan	2.7049	0.23%	0.30%	0.63%	1.25%
Australia	5.1180	0.12%	0.12%	0.36%	0.59%
Germany	3.1535	0.15%	0.12%	0.29%	0.57%
China	1.7650	0.00%	-0.02%	-0.10%	0.11%
Singapore	2.1420	0.06%	0.12%	-0.08%	-0.37%
South Korea	4.1720	0.26%	0.50%	0.79%	1.48%
Vietnam	4.3750	0.00%	0.02%	0.19%	1.20%
Indonesia	6.7090	0.01%	0.11%	0.59%	-0.18%

Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
Dầu thô USD/Bbl	105.420	10.48%	11.33%	83.59%	70.11%
Khí ga USD/MMBtu	2.9600	7.36%	11.82%	-19.70%	-11.22%
Xăng USD/Gal	3.7019	4.97%	17.01%	116.37%	73.08%
Than USD/T	131.70	-0.04%	-1.39%	22.51%	33.03%
2. Kim loại quý					
Vàng USD/t.oz	4547.89	-3.56%	-5.03%	5.28%	41.95%
Bạc USD/t.oz	75.747	-5.70%	-3.39%	6.30%	134.70%
Lithium CNY/T	192000	-1.03%	14.63%	62.03%	197.67%
Platin SD/t.oz	1991.80	-3.28%	-5.70%	-3.78%	102.21%
3. Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm trước
Sữa USD/CWT	16.96	0.06%	0.59%	11.43%	-8.72%
Cao su S Cents/Kg	222.30	-0.13%	9.24%	23.57%	28.94%
Coffee USD/Lbs	266.90	-2.87%	-8.09%	-23.47%	-28.76%
Bông USD/Lbs	80.610	-4.86%	3.17%	25.42%	23.82%
Gạo USD/cwt	12.5700	6.35%	16.01%	31.01%	-1.91%
Đường USD/Lbs	14.80	0.75%	7.25%	-1.40%	-15.69%
Chè INR/Kgs	220.62	4.48%	21.26%	20.37%	13.30%
Ngô USD/BU	455.7500	-0.11%	1.62%	3.52%	2.76%

Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
EURUSD	1.16262	-1.35%	-1.30%	-0.97%	4.13%
GBPUSD	1.33264	-2.21%	-1.47%	-0.99%	0.45%
AUDUSD	0.71542	-1.25%	-0.10%	7.22%	11.74%
USDJPY	158.729	1.30%	-0.28%	1.26%	8.95%
USDCNY	6.81405	0.25%	-0.13%	-2.33%	-5.50%
USDCAD	1.37503	0.53%	0.33%	0.22%	-1.60%
USDKRW	1497.87	2.46%	1.24%	3.97%	7.06%
DXY	99.284	1.41%	1.09%	0.98%	-1.79%
USDSGD	1.28068	1.08%	0.58%	-0.43%	-1.51%

Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/_% 1 tuần	+/_% 1 tháng	+/_% sv đầu năm	+/_% sv 1 năm	+/_% sv 3 năm
Dow Jones	-0.17%	+0.16%	+3.04%	+16.11%	+47.68%
S&P 500	+0.13%	+3.96%	+8.22%	+24.34%	+76.47%
Nasdaq	-0.08%	+7.18%	+12.84%	+36.51%	+106.68%
DAX	-1.59%	-3.04%	-2.20%	+0.77%	+48.18%
FTSE 100	-0.37%	-4.43%	+2.66%	+17.40%	+31.68%
CAC 40	-1.97%	-5.61%	-2.42%	+0.84%	+6.79%
Nikkei 225	-3.20%	+5.02%	+21.99%	+62.66%	+100.86%
Shanghai	-1.07%	+2.07%	+4.20%	+22.80%	+25.42%
Hang Seng	-1.63%	-0.76%	+1.30%	+11.21%	+31.61%

4. Khoáng sản - Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
Đồng USD/Lbs	6.2515	0.04%	3.05%	10.02%	37.36%
Thép CNY/T	3211.00	-1.02%	3.48%	3.71%	3.41%
Quặng sắt \$/T	809.50	-0.61%	3.45%	2.53%	11.58%
Chì USD/T	1983.80	0.28%	1.53%	-1.07%	-0.89%
Nhôm USD/T	3564.00	1.74%	-2.21%	18.96%	43.72%
Thiếc USD/T	54656	-0.06%	10.18%	34.77%	65.75%
Kẽm USD/T	3528.75	2.90%	3.02%	13.04%	31.14%
Nikel USD/T	18580	-1.93%	1.56%	10.93%	19.06%
5. Nông sản - Thủy sản	Giá tuần này	Giá tuần trước	Ghi chú		
Tiêu US\$/kg	Indonesia - Black Pepper	6720	6,700		
	Brazil Black - Pepper ASTA 570	6,250	6,200		
	Ấn Độ - Garbled/Ungarbled	7,300 7,030	7,300 7,010		
Điều US\$/kg	Kunming/ Trung Quốc	1,430	1,425		
	Kolar/Ấn Độ	1,450	1,450		
Cá da trơn	Vietnam (US\$/kg)	1,750	1,740		
	Thái Lan (US\$/kg)	1,840	1,820		
Tôm chân trắng US\$/kg 30 con	Pradesh (Ấn Độ)	4,620	4,620		
	Đông Java (Indonesia)	4,530	4,540		

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 17/05/2026

B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

WB: Việt Nam tiếp tục duy trì vị thế vững vàng, dẫn đầu ASEAN

Báo cáo Cập nhật Tình hình Kinh tế Việt Nam mang chủ đề "Kiên định cải cách, ứng phó với biến động" do Ngân hàng Thế giới (WB) công bố vào ngày 15/5/2026, cho thấy bức tranh kinh tế Việt Nam đang đứng trước những thời cơ mang tính bước ngoặt, dù bối cảnh toàn cầu rất nhiều biến động.

Báo cáo tái khẳng định sức bật mạnh mẽ của Việt Nam. Chìa khóa quyết định sự cất cánh của chúng ta trong chu kỳ kinh tế mới (Đổi mới 2.0) chính là năng lực thực thi các cải cách thể chế đã được ban hành và tăng cường nội lực của khối doanh nghiệp tư nhân trong nước.

	2024	2025e	2026f	2027f	2028f
Chỉ số					
Tăng trưởng GDP (%)	7.0	8.0	6.8	7.1	7.4
<i>Tăng trưởng theo các yếu tố</i>					
Tiêu dùng hộ gia đình	6.7	8.0	6.8	8.0	7.8
Tiêu dùng Chính phủ	6.7	7.3	6.8	7.3	7.4
Đầu tư	5.8	11.9	5.9	7.5	7.7
Xuất khẩu	7.1	8.0	8.6	9.5	9.0
Nhập khẩu	15.5	16.3	9.5	11.4	12.2
Lạm phát (trung bình cả năm, %)	3.6	3.3	4.2	3.8	3.5
Cán cân vãng lai (% GDP)	6.4	6.5	4.9	3.0	1.6
Cán cân tài khóa (*) (% of GDP)	-1.0	-3.6	-3.5	-3.6	-3.7
Nợ công (**) (% of GDP)	33.9	33.7	32.2	33.4	35.0

Nguồn: NSO; MOF; SBV; IMF; và tính toán của NHTG.

Ghi chú: e = ước tính; f = dự báo; *: không bao gồm các khoản chi chưa phân bổ và được tính theo GFS; **: được tính dựa trên kế hoạch tài khóa đã được phê duyệt cho năm 2026 và giai đoạn 2026–30.

WB dự báo GDP năm 2026 của Việt Nam sẽ chậm lại ở mức 6,8% (so với mức 8% của 2025). Tuy nhiên, đây vẫn là một con số rất ấn tượng, giúp Việt Nam tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu ASEAN và là "điểm sáng" về sự vững vàng trong khu vực.

Điểm nhấn đáng chú ý nhất về mặt thể chế là nỗ lực tinh gọn bộ máy và tháo gỡ điểm nghẽn pháp lý. Chỉ từ năm 2025 đến tháng 4/2026, Việt Nam đã ban hành hơn 86 luật và khoảng 300 nghị định. Những cải cách mạnh mẽ này tạo ra vòng xoáy tích cực để củng cố niềm tin của nhà đầu tư và thúc đẩy khu vực tư nhân.

Theo WB, các động lực tăng trưởng chính gồm:

Xuất khẩu và sản xuất: Vẫn là trụ cột của nền kinh tế. Đặc biệt, Việt Nam đang tận dụng rất tốt làn sóng công nghệ: Các mặt hàng xuất khẩu liên quan đến Trí tuệ nhân tạo (AI) hiện tương đương gần 30% GDP, thuộc nhóm cao trên thế giới.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Dòng vốn FDI vẫn duy trì tích cực nhờ môi trường kinh doanh được cải thiện và sự ổn định của vĩ mô.

WB chỉ ra những rủi ro/thách thức trong ngắn hạn:

Cú sốc năng lượng toàn cầu: Xung đột tại Trung Đông khiến giá năng lượng tăng hơn 50% tính đến cuối tháng 4/2026. WB cảnh báo nếu chuỗi cung ứng tiếp tục đứt gãy, giá dầu Brent có thể bị đẩy lên mức trung bình 115 USD/thùng trong năm nay.

Tiếp cận tín dụng nội địa: Mặc dù lãi suất đã được điều chỉnh, có tới 75,5% doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc tiếp cận vốn vay nếu không có tài sản thế chấp. Năng lực hấp thụ vốn của khu vực tư nhân nội địa vẫn là một điểm nghẽn.

Khuyến nghị chính sách từ WB

Để tiến gần hơn tới mục tiêu trở thành nước có thu nhập cao và tối ưu hóa đà tăng trưởng, WB khuyến nghị Việt Nam tập trung vào các trụ cột sau:

Nâng cao giá trị gia tăng nội địa: Không chỉ thu hút FDI, mà phải tăng cường sự liên kết chặt chẽ giữa khối FDI và các doanh nghiệp trong nước, đi kèm chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Phát triển chiều sâu thị trường vốn: Giải quyết bài toán tiếp cận vốn cho doanh nghiệp bằng cách đa dạng hóa các kênh huy động vốn ngoài tín dụng ngân hàng truyền thống.

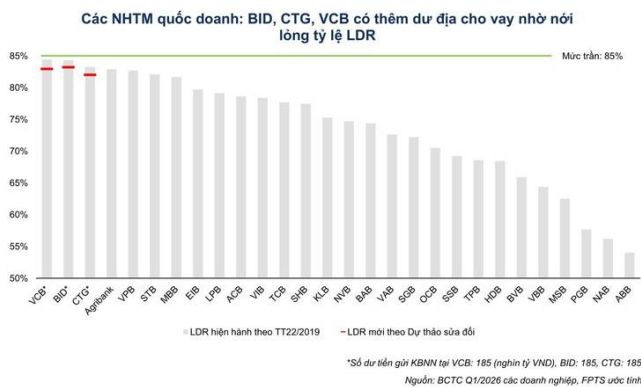
Cải thiện đầu tư công: Cần nâng cao hơn nữa hiệu quả giải ngân và chất lượng các dự án đầu tư công để làm vốn môi cho nền kinh tế.

Chủ động với cú sốc bên ngoài: Tiếp tục duy trì chính sách tài khóa và tiền tệ linh hoạt, có các kịch bản dự phòng bảo vệ nền kinh tế trước đà tăng giá năng lượng và sự giảm tốc của kinh tế thế giới.

Nguồn: wb.org

Ban hành Thông tư số 08/2026/TT-NHNN

Ngày 15/05/2026, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã ban hành **Thông tư số 08/2026/TT-NHNN**, chính thức có hiệu lực ngay từ ngày ký, sửa đổi quy định về tỷ lệ bảo đảm an toàn tại **Thông tư 22/2019/TT-NHNN**, cho phép các ngân hàng được tính lại 20% tiền gửi có kỳ hạn của Kho bạc Nhà nước (KBNN) vào công thức xác định tổng tiền gửi (mẫu số của tỷ lệ LDR - *đơn vị cho vay so với tổng tiền gửi*).



Tăng trưởng huy động vốn

Thị trường tiền gửi tuần qua (11-16/5/2026) có dấu hiệu đảo chiều lãi suất khi một số ngân hàng thương mại điều chỉnh tăng lãi suất huy động, chủ yếu thông qua kênh trực tuyến và các chương trình ưu đãi.

-Sacombank điều chỉnh mạnh lãi suất huy động qua kênh trực tuyến, tăng từ 0,2-1%/năm tùy kỳ hạn và số tiền gửi.

-Cake by VPBank còn triển khai chính sách cộng thêm lãi suất tới 1,5%/năm cho khách hàng mới gửi tiết kiệm kỳ hạn từ 6 tháng trở lên.

-OCB tăng nhẹ 0,1%/năm đối với kỳ hạn 6-36 tháng.

-Còn Bac A Bank cũng tăng 0,25%/năm đối với kỳ hạn 13 tháng, đưa mức lãi suất lên 7%/năm cho khoản tiền gửi dưới 1 tỷ đồng...

Tuy nhiên, nhóm ngân hàng thương mại Nhà nước tiếp tục giữ mặt bằng lãi suất thấp hơn đáng kể so với nhóm cổ phần tư nhân. Vietcombank, BIDV và VietinBank niêm yết khoảng 3,5%/năm cho kỳ hạn 6-9 tháng và

Điểm nhấn:

Nới lỏng tỷ lệ LDR: Cho phép các ngân hàng được tính lại 20% tiền gửi có kỳ hạn của KBNN vào công thức xác định tổng tiền gửi (mẫu số của tỷ lệ LDR).

Theo lộ trình cũ trước đó, từ đầu năm 2026, toàn bộ 100% tiền gửi có kỳ hạn của KBNN bị loại khỏi công thức tính LDR. Do vậy, việc "*cho phép tính lại*" này ngay lập tức tạo ra một khoảng đệm thanh khoản lớn cho hệ thống.

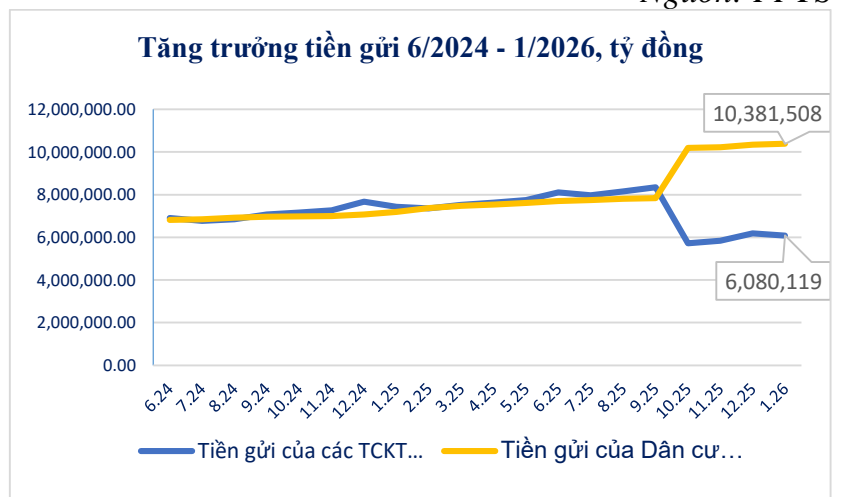
Các khoản bị loại trừ: Vẫn loại trừ tiền ký quỹ, tiền gửi vốn chuyên dùng, toàn bộ tiền gửi không kỳ hạn của KBNN và 80% tiền gửi có kỳ hạn của KBNN.

Ý nghĩa và tác động:

Khởi thông dòng vốn: Giúp các ngân hàng quốc doanh (Big4) hạ nhiệt tỷ lệ LDR đang tiệm cận mức trần 85%. Từ đó, hệ thống ngân hàng có thể mở rộng thêm hàng chục đến hàng trăm nghìn tỷ đồng dư nợ tín dụng mà không cần áp lực tăng tốc huy động vốn mới từ dân cư.

Hỗ trợ lãi suất: Việc nới lỏng nhẹ van tín dụng được giới phân tích đánh giá là giải pháp tháo gỡ rào cản kỹ thuật, góp phần giảm áp lực lên lãi suất huy động và hỗ trợ ổn định thị trường tiền tệ.

Nguồn: FPTIS



Theo dữ liệu do Ngân hàng Nhà nước mới công bố, cho đến hết tháng 1/2026, tổng tiền gửi của các tổ chức kinh tế và dân cư tại hệ thống ngân hàng có diễn biến trái chiều:

Tiền gửi dân cư: Đạt trên 10,381 triệu tỷ đồng, tăng 0,45% so với cuối năm 2025.

Tiền gửi tổ chức kinh tế: Đạt khoảng 6,08 triệu tỷ đồng, giảm mạnh 1,62% (tương ứng giảm khoảng 100.000 tỷ đồng) so với tháng trước đó.

khoảng 5,9-6%/năm cho kỳ hạn từ 12 tháng trở lên..

Mức lãi suất huy động thông thường cao nhất một số kỳ hạn

Kỳ hạn	Không Kỳ hạn	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng	12 tháng	18 tháng	24 tháng
Mức lãi suất cao nhất	0,50%	4,75%	4,75%	7,00%	6,85%	7,50%	7,10%	7,20%
Ngân hàng	Bắc A Bank	PG Bank	PG Bank	Shinhan Bank	Bắc A Bank	Shinhan Bank	Shinhan Bank	MB Bank

*Cập nhật đến 17/5/2026 từ các biểu lãi suất huy động tiết kiệm thông thường của các NH.

Nguồn: sbv.gov.vn/VNBA tổng hợp

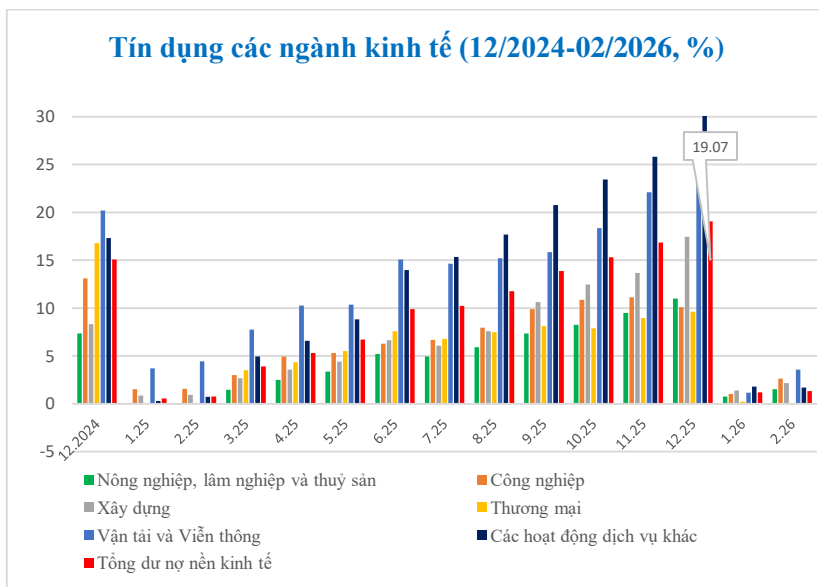
Tín dụng vào nền kinh tế

Tính đến cuối tháng 4/2026, dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế đã vượt **19,4 triệu tỷ đồng**, tăng hơn **18%** so với cùng kỳ năm trước.

Theo số liệu mới nhất từ NHNN:

Tính đến tháng 2/2026, tín dụng vào các lĩnh vực vẫn tăng, ngoại trừ thương mại:

Lĩnh vực	So với cuối 2025, %
Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	1.55
Công nghiệp	2.63
Xây dựng	2.16
Thương mại	-0.78
Vận tải và Viễn thông	3.56
Các hoạt động dịch vụ khác	1.69
Tổng dư nợ nền kinh tế	1.33



Kết quả kinh doanh quý I/2026 cũng cho thấy tổng dư nợ cho vay khách hàng của 27 ngân hàng niêm yết cũng tăng khoảng **4%** trong quý đầu năm. Điều này tạo áp lực lớn lên nhu cầu vốn đầu vào của hệ thống ngân hàng.

Nguồn: sbv.gov.vn/VNBA tổng hợp

Kết quả hoạt động kinh doanh ngân hàng niêm yết quý I/2026

Tín dụng và lợi nhuận duy trì đà tăng trưởng tích cực

- Tổng tài sản của phần lớn các ngân hàng tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng, kéo theo tín dụng toàn ngành (27 ngân hàng) tăng 3,6% trong quý đầu năm.
- Thu nhập lãi thuần tiếp tục đóng vai trò là nguồn thu chính và động lực tăng trưởng quan trọng nhất, giúp tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất toàn ngành tăng 14% so với cùng kỳ.
- Bên cạnh đó, mảng dịch vụ ngày càng thể hiện vai trò quan trọng khi lãi thuần từ mảng này toàn ngành tăng mạnh tới 43%, mang về hơn 20.600 tỷ đồng.

Một số kết quả kinh doanh của 27 ngân hàng niêm yết quý I/2026

CHỈ TIÊU	Giá trị quý I/2026; (Tỷ đồng)	So với 31/12/2025	So với Quý I/2025
Tổng tài sản	21.672.108	+3,0%	-
Cho vay khách hàng	14.670.126	+3,6%	-
Tiền gửi khách hàng	12.881.372	+0,6%	-
Thu nhập lãi thuần	150.605	-	+16,6%
Thu từ kinh doanh ngoại hối	6.036		-13,1%
Thu từ dịch vụ	20.667		+43%
Lợi nhuận trước thuế	94.204	-	+14,0%
Lợi nhuận chưa phân phối	547.198		+15%
CHỈ TIÊU	Quý I/2026	Quý IV/2025	Tăng/giảm
Tiền gửi không kỳ hạn (CASA)	13,77%	15,18%	(Giảm)
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	74,9%	83,3%	Giảm 8,46 điểm%
ROA	1,3%	1,3%	Không đổi
ROE	14,7%	14,9%	Giảm 0,2 điểm%

Nguồn: VNBA tổng hợp thông tin các NHTM

Rủi ro thanh khoản và áp lực chi phí vốn gia tăng

- Huy động vốn đang bộc lộ sự chậm lại rõ rệt khi tiền gửi khách hàng chỉ tăng nhẹ 0,6%, chênh lệch khá lớn so với tốc độ tăng trưởng tín dụng (3,6%). Có tới 12/27 ngân hàng ghi nhận số dư tiền gửi sụt giảm.
- Tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn (CASA) giảm bình quân từ 15,18% xuống 13,77%), phản ánh áp lực lên bài toán huy động vốn trong bối cảnh thanh khoản toàn ngành khó khăn hơn và mặt bằng lãi suất chưa giảm, thậm chí vẫn tăng. Áp lực này sẽ được phần nào giải tỏa sau khi Thông tư 08/2026/TT-NHNN được ban hành và có hiệu lực ngay (từ 15/5/2026) khi cách tính được đưa về tương tự giai đoạn 2025, trong bối cảnh thanh khoản đến đầu tháng 5 vẫn khá căng thẳng (tín dụng tăng 4,3%, huy động tăng 1,94%).

Chất lượng tài sản đang suy giảm

- Tỷ lệ nợ xấu trên tổng cho vay tiếp tục tăng, trong khi tỷ lệ bao phủ nợ xấu lại giảm mạnh.
- Tỷ lệ bao phủ nợ xấu bình quân toàn nhóm đã rơi xuống mức 74,9%, cho thấy "bộ đệm" dự phòng của nhiều ngân hàng đang mỏng dần đi. Dù vậy, vẫn có 11/27 ngân hàng có tỷ lệ bao phủ nợ xấu tăng, đáng kể như Vietcombank - duy trì tỷ lệ bao phủ nợ xấu dẫn đầu ở mức trên 253%, VietinBank 167% hoặc ACB 114%...

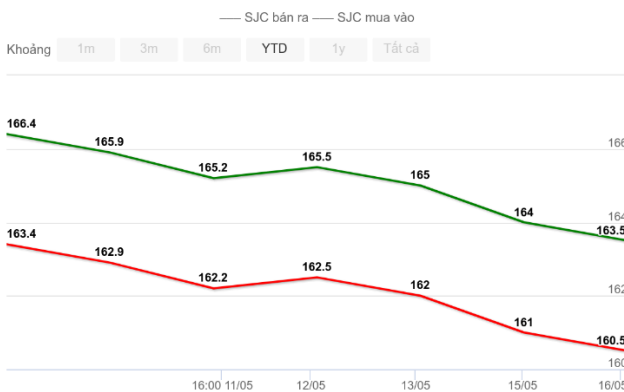
Hiệu suất sinh lời chững lại

- Tỷ suất sinh lời của tài sản (ROA) bình quân đi ngang ở mức 1,3%.
- Tỷ lệ lợi nhuận trên tổng vốn chủ sở hữu (ROE) bình quân cũng giảm nhẹ 0,2 điểm % xuống mức 14,7%, trái ngược với xu hướng tăng trưởng tích cực hồi cuối năm 2025.

Nguồn: VNBA tổng hợp

Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua

Giá vàng trong nước tuần qua



Trong tuần qua, giá vàng trong nước đã có những biến động liên tục giảm.

Hai ngày đầu tuần, giá vàng SJC được duy trì mua vào bán ra ở mức 164 - 167 triệu đồng/lượng. Sang phiên 13/5, đà giảm của giá vàng thế giới đã kéo giá vàng SJC xuống mức 162 - 165 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra)

Sang ngày 14/5, thị trường gần như đi ngang khi các doanh nghiệp giữ nguyên mức niêm yết 162 - 165 triệu đồng/lượng. Đến sáng 15/5, giá vàng trong nước tiếp tục giảm mạnh về sát mốc 160 triệu đồng/lượng. Các doanh nghiệp lớn niêm yết vàng SJC ở mức 161 - 164 triệu đồng/lượng, giảm thêm 1 triệu đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với ngày trước đó.

Trong phiên cuối tuần ngày 16/5, giá vàng SJC tiếp tục lùi xuống còn 160,5 - 163,5 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra).

Như vậy, tính chung cả tuần, giá vàng trong nước đã giảm khoảng 3,5 triệu đồng/lượng ở cả chiều mua vào và bán ra.

Nguồn: SJC và tổng hợp

I. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

2.1. Thị trường tiền tệ

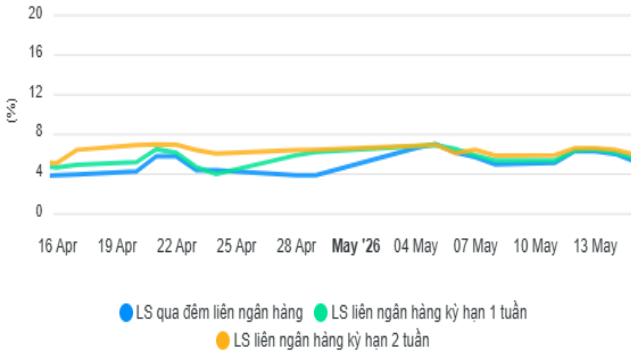
Thị trường liên ngân hàng (LNH)

Lãi suất VND LNH

Trên thị trường LNH tuần qua (11-15/05/2026):

Lãi suất VND LNH tăng nhẹ ở kỳ hạn qua đêm (ON) và 01 tuần, đi ngang ở kỳ hạn 02 tuần và giảm nhẹ ở kỳ hạn 01 tháng. Kết thúc ngày 15/05/2026, lãi suất VND LNH giao dịch tại các kỳ hạn với các mức:

- Qua đêm: 5,30% (+0,30 điểm%);
- 01 tuần: 5,60% (+0,15 điểm%);



Thị trường mở (OMO)

Nghiệp vụ OMO

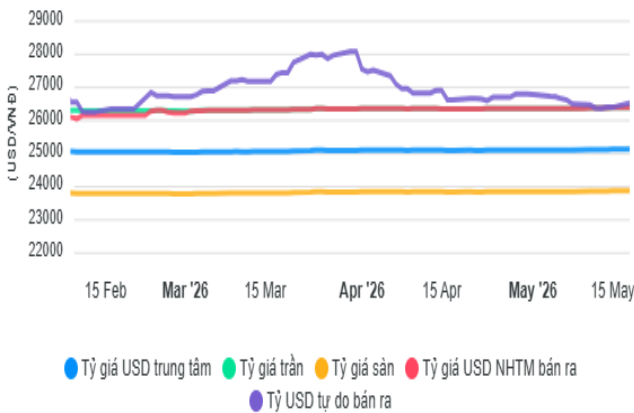
Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN từ 11/05 đến 15/05/2026

Đơn vị: Tỷ đồng	KL. chào thầu	KL. trúng thầu	KL. đáo hạn	Ròng	KL. lưu hành
Nghiệp vụ cầm cố	33.000	32.000	38.872,84	- 6.872,84	308.578,83
Nghiệp vụ mua bán tín phiếu NHNN	-	-	-	-	0
Tổng cộng				- 6.872,84	

* NHNN mua, hút ròng, trong đó dấu "+" là bơm ròng; dấu "-" là hút ròng

Thị trường ngoại hối

Tỷ giá theo xu thế tăng



- 02 tuần: 6,0% (không đổi);
- 01 tháng: 6,60% (-0,15 điểm%).

Lãi suất USD LNH dao động nhẹ qua các phiên, chốt phiên cuối tuần 15/05/2026 giao dịch ở các kỳ hạn với các mức:

- Qua đêm: 3,66% (không đổi);
- 01 tuần: 3,70% (-0,01 điểm%);
- 02 tuần: 3,75% (-0,01 điểm%);
- 01 tháng: 3,81% (không đổi).

Trên thị trường OMO tuần qua (11-15/05/2026):

Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 33.000 tỷ đồng với các kỳ hạn 7 ngày, 14 ngày, 35 ngày và 56 ngày, lãi suất duy trì ở mức 4,5%. Kết quả tuần qua có 32.000 tỷ trúng thầu. Trong tuần có 38.872,84 tỷ đồng đáo hạn trên kênh cầm cố.

NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN.

Tuần qua, NHNN hút ròng 6.872,84 tỷ đồng khỏi thị trường qua kênh OMO. Có 308.578,83 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.

Trên thị trường ngoại hối tuần qua (11-15/05/2026):

Tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh nhẹ qua các phiên. Chốt ngày 15/05/2026, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 25.131 VND/USD, tăng 19 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Tỷ giá mua – bán giao ngay được NHNN niêm yết ở mức mua 23.925 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; và bán ở mức 26.337 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần.

Tỷ giá LNH trong tuần từ 11/05 - 15/05 có xu hướng tăng nhẹ. Kết thúc phiên 15/05/2026, tỷ giá LNH đóng cửa tại 26.356 VND/USD, tăng 47 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Tỷ giá trên thị trường tự do có xu hướng tăng giảm luân phiên. Chốt phiên 15/05/2026, tỷ giá tự do giao dịch tại 26.475 VND/USD và 26.595 VND/USD, tăng 21 đồng ở cả 2 chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó.

Nguồn: sbv.gov.vn/VNBA tổng hợp

C. THÔNG TIN HỘI VIÊN

VNBA tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ VIII (2026-2031), kiện toàn nhân sự cấp cao

Ngày 12/5/2026, tại Hà Nội, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ VIII (2026-2031), kiện toàn bộ máy lãnh đạo và định hướng hoạt động giai đoạn mới. Đại hội đã bầu Hội đồng Hiệp hội gồm 15 thành viên, trong đó ông Trần Minh Bình, Chủ tịch HĐQT VietinBank, giữ chức Chủ tịch Hội đồng Hiệp hội và nguyên Phó Thống đốc Thường trực NHNN Đào Minh Tú giữ chức Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký.

Hội nghị Thường niên lần thứ 6 nhiệm kỳ VII: Tổng kết năm 2025, định hướng trọng tâm năm 2026

Chiều 12/5/2026, tại Hà Nội, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) tổ chức Hội nghị Thường niên lần thứ 6 nhiệm kỳ VII, thông qua báo cáo tổng kết hoạt động năm 2025 với nhiều kết quả nổi bật về xây dựng chính sách, đào tạo và hợp tác quốc tế, đồng thời đề ra 9 nhóm nhiệm vụ trọng tâm năm 2026, trong đó có công tác chuẩn bị Đại hội nhiệm kỳ VIII.

Ông Trần Minh Bình được bầu làm Chủ tịch VNBA nhiệm kỳ VIII

Ngày 12/5/2026, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) đã tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ VIII (2026-2031) tại Hà Nội, kiện toàn bộ máy lãnh đạo và xác định phương hướng hoạt động cho giai đoạn mới của ngành Ngân hàng.

Tại Đại hội, ông Trần Minh Bình - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank), được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam nhiệm kỳ VIII (2026-2031).

Nguyên Phó Thống đốc Thường trực Đào Minh Tú giữ chức Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký VNBA nhiệm kỳ VIII

Ngày 12/5/2026 tại Hà Nội, Đại hội VNBA nhiệm kỳ VIII (2026-2031) đã diễn ra thành công với sự tham dự của đại diện NHNN, các cơ quan quản lý và tổ chức hội viên. Tại Đại hội, ông Đào Minh Tú, nguyên Phó Thống đốc Thường trực Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), được tín nhiệm bầu giữ chức Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Ngân

Với việc kiện toàn bộ máy lãnh đạo và xác định rõ các định hướng trọng tâm cho nhiệm kỳ 2026-2031, VNBA đang bước vào giai đoạn phát triển mới với vai trò ngày càng rõ nét trong kết nối hội viên, phản biện chính sách và đồng hành cùng quá trình chuyển đổi của ngành Ngân hàng.

Sự tham gia của đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm quản lý được kỳ vọng sẽ hỗ trợ cộng đồng tổ chức tín dụng thích ứng tốt hơn với các yêu cầu mới về chuyển đổi số, quản trị rủi ro và phát triển bền vững.

Trong bối cảnh yêu cầu về số hóa, tài chính xanh, quản trị rủi ro và hội nhập quốc tế ngày càng cao, VNBA được kỳ vọng tiếp tục phát huy vai trò cầu nối giữa cơ quan quản lý và các tổ chức tín dụng, góp phần xây dựng hệ thống ngân hàng Việt Nam hiện đại, an toàn và phát triển bền vững.

Thông qua những kết quả đạt được trong năm 2025 và định hướng nhiệm vụ trọng tâm cho năm 2026, VNBA tiếp tục khẳng định vai trò cầu nối quan trọng giữa cơ quan quản lý và các tổ chức hội viên trong quá trình phát triển ngành Ngân hàng.

Trong bối cảnh yêu cầu về chuyển đổi số, quản trị rủi ro, tài chính xanh và hoàn thiện hành lang pháp lý ngày càng cao, VNBA được kỳ vọng sẽ tiếp tục phát huy vai trò phản biện chính sách, hỗ trợ hội viên nâng cao năng lực cạnh tranh và góp phần xây dựng hệ thống ngân hàng Việt Nam minh bạch, hiện đại, an toàn và phát triển bền vững.

Ông Trần Minh Bình sinh năm 1974, tốt nghiệp cử nhân Học viện Ngân hàng và có bằng thạc sĩ của Đại học Kinh tế Quốc dân phối hợp với Đại học Tự do Bruxelles và Trường Thương mại Solvay.

Ông gia nhập VietinBank từ năm 1999 và trải qua nhiều vị trí quản lý quan trọng như Giám đốc Khối Kinh doanh vốn và thị trường, Giám đốc Khối Phê duyệt tín dụng, Chủ tịch Công ty Quản lý quỹ VietinBank, Chủ tịch Ngân hàng TNHH Indovina, Chủ tịch Ngân hàng Công Thương Việt Nam tại Lào.

Tháng 12/2018, ông được bổ nhiệm làm Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc VietinBank. Từ tháng 9/2021 đến nay, ông giữ cương vị Chủ tịch HĐQT VietinBank.

Ông Đào Minh Tú sinh năm 1964, là Tiến sĩ Kinh tế, được bổ nhiệm giữ chức Phó Thống đốc NHNN từ năm 2012 và tái bổ nhiệm các năm 2017, 2022, đồng thời đảm nhiệm vai trò Phó Thống đốc Thường trực. Trước đó, ông từng giữ nhiều vị trí quan trọng như Chánh Văn phòng NHNN, Tổ trưởng Tổ Thư ký Hội đồng Tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ quốc gia và Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng.

Với nhiều năm kinh nghiệm quản lý và hoạch định chính sách tiền tệ, việc ông giữ chức Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký VNBA nhiệm kỳ VIII được kỳ vọng sẽ nâng cao vai trò điều phối, kết nối và phản biện chính sách của Hiệp hội

hàng Việt Nam (VNBA) nhiệm kỳ VIII (2026-2031).

Agribank đẩy mạnh tài chính xanh, an sinh xã hội và tái cấu trúc mạng lưới trong giai đoạn phát triển mới

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) đang triển khai nhiều chương trình trọng điểm nhằm thúc đẩy tài chính xanh, nâng cao hiệu quả hoạt động, mở rộng tài chính toàn diện và tăng cường trách nhiệm xã hội. Các hoạt động trong tháng 5/2026 cho thấy ngân hàng định hướng tăng trưởng gắn với phát triển bền vững, hỗ trợ khu vực “tam nông” và đồng hành cùng các chương trình an sinh xã hội.

Vietcombank đẩy mạnh tăng vốn, chuyển đổi số và mở rộng hệ sinh thái tài chính

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) đang triển khai nhiều chiến lược trọng điểm trong năm 2026 như tăng cường năng lực tài chính, củng cố quản trị rủi ro, mở rộng hệ sinh thái số, thúc đẩy tài trợ xanh và nâng cao trải nghiệm khách hàng, qua đó khẳng định định hướng phát triển toàn diện trong bối cảnh ngành Ngân hàng đẩy mạnh chuyển đổi số và tăng trưởng bền vững.

BIDV đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng uy tín quốc tế và duy trì tăng trưởng lợi nhuận

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) đang đồng thời triển khai nhiều định hướng trọng tâm trong năm 2026, từ tăng tốc chuyển đổi số, mở rộng tuyển dụng nhân sự công nghệ và kinh doanh số đến củng cố vị thế trên thị trường tài chính quốc tế và duy trì tăng trưởng lợi nhuận. Các động thái cho thấy BIDV tiếp tục theo đuổi chiến lược phát triển dựa trên nền tảng số hóa, nâng cao năng lực quản trị và mở rộng hệ sinh thái dịch vụ tài chính hiện đại.

VPBank tăng tốc chiến lược “phủ phân khúc”, mở rộng hệ sinh thái số cho khách hàng SME và nông nghiệp

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) đang đẩy mạnh chiến lược phát triển hệ sinh thái tài chính theo hướng “phủ phân khúc”, tập trung vào nhóm khách hàng doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME), hộ kinh doanh và lĩnh vực nông nghiệp. Hàng loạt thỏa thuận hợp tác cùng các giải pháp số mới được triển khai cho thấy định hướng mở rộng tín dụng đi kèm số hóa dịch vụ, quản trị rủi ro

trong bối cảnh ngành ngân hàng đẩy mạnh chuyển đổi số, quản trị rủi ro và phát triển bền vững.

Trong bối cảnh ngành Ngân hàng đẩy mạnh ESG, tài chính xanh và chuyển đổi số, Agribank đang tiếp tục củng cố vai trò ngân hàng thương mại nhà nước chủ lực thông qua chiến lược phát triển bền vững, mở rộng tài chính toàn diện và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Ngân hàng đồng thời đẩy mạnh tài chính xanh, tái cấu trúc mạng lưới, mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính và tích cực triển khai các hoạt động an sinh xã hội. Định hướng này cho thấy Agribank đang gắn tăng trưởng kinh doanh với trách nhiệm cộng đồng và mục tiêu phát triển bền vững, đồng thời từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh trong giai đoạn phát triển mới.

Vietcombank tiếp tục củng cố vị thế ngân hàng dẫn đầu trong hệ thống tài chính Việt Nam, với chiến lược đồng bộ từ tăng cường năng lực tài chính, đẩy mạnh chuyển đổi số đến mở rộng hệ sinh thái dịch vụ và tài trợ xanh.

Việc chủ động nâng cao năng lực quản trị, đầu tư vào trải nghiệm khách hàng và đồng hành cùng doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi số, phát triển bền vững không chỉ tạo nền tảng tăng trưởng dài hạn cho Vietcombank mà còn góp phần thúc đẩy hiện đại hóa ngành Ngân hàng và hỗ trợ các động lực tăng trưởng mới của nền kinh tế.

Trong bối cảnh ngành ngân hàng bước vào giai đoạn cạnh tranh mạnh về công nghệ và dữ liệu, BIDV đang từng bước củng cố vị thế là một trong những ngân hàng thương mại hàng đầu thông qua chiến lược phát triển toàn diện.

Ngân hàng đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số, đầu tư cho nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao uy tín tín nhiệm quốc tế và duy trì tăng trưởng lợi nhuận. Chiến lược phát triển dựa trên nền tảng công nghệ, quản trị hiện đại và năng lực tài chính vững chắc được kỳ vọng sẽ tạo dư địa để BIDV mở rộng hệ sinh thái dịch vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động và gia tăng sức cạnh tranh trên thị trường trong nước cũng như quốc tế.

Trong chiến lược dài hạn, VPBank xác định dữ liệu và công nghệ là nền tảng để dự báo nhu cầu vốn, rút ngắn thời gian tiếp cận tín dụng và phát triển giải pháp tài chính phù hợp cho từng nhóm khách hàng.

Ngân hàng cũng đang tăng tốc chiến lược “phủ phân khúc” thông qua mở rộng hệ sinh thái số, tăng cường giải pháp cho doanh nghiệp SME và thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp.

Với định hướng lấy công nghệ, dữ liệu và cá nhân hóa dịch vụ làm nền tảng, VPBank được kỳ vọng sẽ tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng hệ sinh thái khách hàng và thúc đẩy tăng trưởng bền vững trong bối cảnh ngành ngân

và phát triển bền vững của ngân hàng trong giai đoạn tới.

VDB: 20 năm kiến tạo động lực tăng trưởng kinh tế - xã hội đất nước

Trải qua 20 năm hình thành và phát triển, Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) từng bước khẳng định vai trò là định chế tài chính quan trọng của Chính phủ trong thực hiện chính sách tín dụng đầu tư phát triển và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển hạ tầng và bảo đảm an sinh xã hội.

EVF kiện toàn nhân sự cấp cao, đặt mục tiêu lợi nhuận trên 1.300 tỷ đồng năm 2026

Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (EVF) đang đẩy mạnh kiện toàn bộ máy quản trị và nâng cao năng lực điều hành nhằm hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng mạnh trong năm 2026, hướng tới tham vọng trở thành “công ty tỷ đô” trong lĩnh vực tài chính.

hàng chuyển dịch mạnh sang mô hình số hóa và tài chính toàn diện.

Sau 20 năm hình thành và phát triển, VDB đã từng bước khẳng định vai trò là định chế tài chính quan trọng của Chính phủ trong triển khai các chính sách tín dụng đầu tư phát triển và hỗ trợ xuất khẩu.

Trong bối cảnh nền kinh tế bước vào giai đoạn chuyển đổi mới với yêu cầu cao hơn về hạ tầng, tăng trưởng xanh và phát triển bền vững, việc tiếp tục tái cơ cấu, hiện đại hóa quản trị và nâng cao năng lực tài chính được kỳ vọng sẽ tạo nền tảng để VDB phát huy hiệu quả vai trò “vốn môi”, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội và thực hiện các mục tiêu phát triển quốc gia trong dài hạn.

Việc đồng thời kiện toàn bộ máy lãnh đạo, đặt mục tiêu lợi nhuận kỷ lục và đẩy mạnh chuyển đổi số cho thấy EVF đang bước vào giai đoạn tăng tốc với định hướng phát triển bài bản và dài hạn hơn.

Trong bối cảnh thị trường tài chính cạnh tranh ngày càng cao, chiến lược nâng cao năng lực quản trị, kiểm soát rủi ro và phát triển bền vững được kỳ vọng sẽ giúp EVF mở rộng quy mô hoạt động, nâng cao hiệu quả kinh doanh, củng cố vị thế trên thị trường tài chính Việt Nam.

Nguồn: Thông tin các ngân hàng thương mại

D. VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH, ĐANG DỰ THẢO TRONG TUẦN

*VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn
NHNN	Văn bản hợp nhất số 43/VBHN-NHNN quy định về hoạt động môi giới tiền tệ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.		sbv.gov.vn
CP	Nghị quyết số 125/NQ-CP về việc bổ sung dự án Luật Định danh và xác thực điện tử vào Chương trình lập pháp năm 2026 của Quốc hội khóa XVI.	11/05/2026	chinhphu.vn
	Quyết định số 822/QĐ-TTg về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2030.		
	Quyết định số 826/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chương trình Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035.		
BTC	Thông tư số 50/2026/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2026/TT-BTC ngày 5/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hồ sơ, thủ tục quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.	13/05/2026	
CP	Quyết định số 840/QĐ-TTg Phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn 2045.		
NHNN	Thông tư số 08/2026/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 20 Thông tư số 22/2019/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.	15/05/2026	sbv.gov.vn

* VĂN BẢN DỰ THẢO TRONG TUẦN

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
NHNN	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2019/TT-NHNN quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	11/05/2026	
	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2024/TT-NHNN quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 41/2025/TT-NHNN	12/05/2026	
	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2015/TT-NHNN quy định hoạt động cung ứng và sử dụng séc		
	Dự thảo Thông tư quy định về phân cấp trong thực hiện thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 94/2025/NĐ-CP ngày 29/4/2025 của Chính phủ quy định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực ngân hàng	13/05/2026	
	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 38/2007/QĐ-NHNN quy định về Quy chế cấp, sử dụng và quản lý mã tổ chức phát hành thẻ ngân hàng		
	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Điều 15 Thông tư số 15/2024/TT-NHNN ngày 28 tháng 4 năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt		sbv.gov.vn

Dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2013/TT-NHNN ngày 02/12/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thu, đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông		
Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 32/2015/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân	15/05/2026	

Thông tin liên hệ:

BAN BIÊN TẬP BẢN TIN

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0983.534.586; (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com | Website: www.vnba.org.vn